

Số: 130/2021/QĐST-HNGĐ

TP. Cao Lãnh, ngày 28 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 228/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021, về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn, nuôi con*”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Lê Mộng T, sinh năm 1984;

HKTT: Số 52/2/5, đường 77, tổ 7, khu phố 1, phường T, Quận 7, Thành phố H.

Địa chỉ tạm trú: Số 39/2, Lý Chính T, khóm M, phường M, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Nguyễn Tô Thái H, sinh năm 1978;

HKTT: Số 52/2/5, đường 77, tổ 7, khu phố 1, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ tạm trú: Số 39/2, Lý Chính T, khóm M, phường M, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Mộng T và anh Nguyễn Tô Thái H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Mộng T và anh Nguyễn Tô Thái H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh H có 02 chung, tên Nguyễn Lê Tường V, sinh ngày 05/3/2003 và Nguyễn Lê Hoàng B, sinh ngày 15/10/2008, hiện nay hai con chung đang sống với chị T và anh H. Sau khi ly hôn, chị T và anh H thống nhất thỏa thuận, để anh H trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Lê Hoàng B. Đối với con Nguyễn Lê Tường V đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Cấp dưỡng nuôi con: Anh H không yêu cầu chị Thu cấp dưỡng nuôi con và chị T cũng không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị T và anh H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị T và anh H thống nhất không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005110 ngày 12/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, chị T còn được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Tô Thái H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án Tỉnh
- VKSND TPCL;
- Chi Cục THADS TPCL;
- UBND phường Tân Quy, Q.7, TP.HCM;
- (Số 07 ngày 23/01/2007)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ong Thị Ngọc Tâm

